



Bài ôn tập

Tin chỉ sản phụ khoa I

Chương trình Sản Phụ khoa. Tin chỉ Sản Phụ khoa I

© Quyền sở hữu trí tuệ thuộc về Bộ môn Phụ Sản, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

- Để khảo sát chu kỳ sinh lý noãn bào, tại một phòng thí nghiệm, Nang noãn được lấy ra ở 1/3 ngoài của tai vòi của một phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, nang noãn này được phân tích, người ta quan sát thấy? **Chọn một câu đúng**
 - Tiền kỳ (metaphase) của phân bào thứ hai (Meiosis II) của phân bào giảm nhiễm ✓
 - Tiền kỳ (prophase) của phân bào thứ nhất (Meiosis I) của phân bào giảm nhiễm
 - Tiền kỳ (metaphase) của phân bào giảm nhiễm thứ nhất (Meiosis I)
 - Tiền kỳ (prophase) của phân bào thứ hai (Meiosis II) của phân bào giảm nhiễm
 - Phân chia nguyên nhiễm
- Điểm khác biệt giữa nang noãn có cơ hội trở thành nang noãn trưởng thành so với các nang noãn thứ cấp còn lại? **Chọn một câu đúng**
 - Có nhiều thụ thể với gonadotropin hơn ✓
 - Tế bào vỏ tổng hợp nhiều androstenedione hơn
 - Có chứa nhiều men aromatase P450
 - Tạo ra nhiều estradiol (E2) hơn
 - Tổng khối tế bào hạt dồi dào
- Tại một phòng thí nghiệm tế bào học, các nhà nghiên cứu ly giải và tiêu huỷ bộ máy Golgi và lưới nội sinh chất trong mô tuyến vú, điều này làm ảnh hưởng như thế nào đến việc sản xuất và hiệu quả của IgA trong sữa mẹ? **Chọn một câu đúng**
 - IgA có số lượng bình thường, nhưng hiệu quả kháng lại các tác nhân gây bệnh đường tiêu hoá và đường hô hấp giảm ✓
 - Giảm số lượng IgA, giảm hiệu quả kháng lại các tác nhân gây bệnh đường tiêu hoá và đường hô hấp giảm
 - IgA có số lượng giảm, nhưng không thay đổi hiệu quả kháng lại các tác nhân gây bệnh đường tiêu hoá và đường hô hấp
 - IgA có số lượng bình thường, và không thay đổi hiệu quả kháng lại các tác nhân gây bệnh đường tiêu hoá và đường hô hấp
- Cô N., 31 tuổi, đến khám vì mong con khoảng 3 năm nay. Kinh chót của cô N. khoảng 7 tháng trước. Kinh của cô không đều, 2-9 tháng cô mới có 1 lần hành kinh khoảng 2-7 ngày, lượng vừa, không thống kinh. Cô từng mang thai 1 lần năm 20 tuổi, bỏ thai bằng phương pháp nội khoa. Chồng cô không hút thuốc lá và đã có 2 con riêng. Xét nghiệm máu của cô N.

		Bình thường
FSH	3,1 UI/L	Ngày 2- Ngày 5: 1-11 IU/L
LH	2,9 UI/L	Ngày 2- Ngày 5: 0,5-14,5 IU/L
Progesteron ngày thứ 21	12 nmol/L	
Prolactin	1274 mu/L ↑	90-520 mu/L
Testosteron	1,4 mu/L	0,8-3,1 nmol/L
TSH	4,1 mu/L	0,5-7 mu/L
Free Thyroxin	17 pmol/L	11-23 pmol/L

Cô N được chẩn đoán vô sinh thứ phát do không rụng trứng. Nguyên nhân của tình trạng không rụng trứng của cô N? **Chọn một câu đúng**



- a. Nồng độ Progesteron ngày thứ 21 thấp dưới 30 nmol/L
b. Nồng độ Prolactin cao ✓
c. Nồng độ FSH không đạt đỉnh
d. Nồng độ FSH cao không duy trì
e. Nồng độ LH không tạo được đỉnh ✓
5. Cô M., 17 tuổi đến khám vì chưa bao giờ có kinh. Khám: 2 vú phát triển bình thường, hệ thống lông mu phát triển, thăm trực tràng: có 1/3 dưới âm đạo, không thấy tử cung. Siêu âm: không quan sát thấy tử cung, thấy 2 buồng trứng bình thường có vài noãn ở buồng trứng P. Bạn nghĩ vấn đề cô M là? **Chọn một câu đúng**
a. Bất sản ống Mullerian ✓
b. Bất sản ống Wolffian
c. Không có MIF (Müllerian inhibitory factor)
d. Thiếu men 5 α -reductase
e. Thiếu men Aromatase
6. Bé gái (46, XX) bị thiếu men Aromatase P450 bẩm sinh, bé sẽ bị vấn đề gì? **Chọn một câu đúng**
a. Tăng nồng độ testosterone và androstenedione trong máu ✓
b. Tăng nồng độ estrone (E1)
c. Tăng nồng độ estradiol (E2)
d. Giảm hoạt động sản xuất FSH của tuyến yên
e. Không thay đổi nồng độ estrone (E1) và estradiol (E2)
7. Thai 13 tuần, NT 4.0 mm. Sinh thiết gai nhau bình thường về số lượng NST. Có thể an tâm về thai kỳ tại thời điểm nào? **Chọn một câu đúng**
a. Sau 20 tuần vì hết nguy cơ thai lưu nửa đầu thai kỳ
b. Sau khi siêu âm hình thái 22 tuần không bất thường cấu trúc ✓
c. Sau khi siêu âm khảo sát tìm thai khoảng 24 - 32 tuần
d. Sau khi sinh ra 1 bé khỏe mạnh
8. Một thai phụ khám lần đầu thai 18 tuần. Siêu âm softmarker phát hiện nang đám rối mạch mạc 2 bên não thất, không ghi nhận bất thường cấu trúc khác. Xét nghiệm nào sau đây cung cấp nhiều thông tin nhất về sàng lọc lệch bội trên thai nhi này? **Chọn một câu đúng**
a. Chọc ối
b. NIPT ✓
c. Tripple test
d. Siêu âm 4D lúc 22 tuần
9. Nói về các softmarker thường gặp. **Chọn một câu đúng**
a. Nang đám rối mạch mạc trong não thất hay gặp ở thai Trisomy 21 hơn so với thai Trisomy 13, 18 và X, Y ✓
b. Nốt echo dày sáng ở ruột là 1 softmarker mạnh của lệch bội, đồng thời có thể liên quan đến nhiễm trùng bào thai
c. Nốt phản âm thất trái đơn độc cần siêu âm tìm thai tầm soát bệnh tim bẩm sinh
d. Thiếu sản xương mũi là 1 chỉ định của xét nghiệm xâm lấn chẩn đoán lệch bội
10. Xét nghiệm fetal Fibronectin (fFN). **Điều nào sau đây đúng**
a. Là xét nghiệm đầu tay trong chẩn đoán dọa sinh non, ngay cả với đối tượng nguy cơ sinh non thấp
b. Việc lặp lại xét nghiệm fFN sau điều trị dọa sinh non có ý nghĩa đánh giá đáp ứng điều trị
c. Sau 34 tuần xét nghiệm fFN không nên làm vì gây tăng chi phí điều trị mà không cải thiện kết cục thai kỳ ✓
d. Giá trị tiên đoán dương của xét nghiệm không có ích ngay cả với những trường hợp có kênh CTC ngắn < 30 mm
11. Hậu quả của các đợt nguyên bào nuôi xâm nhập không hoàn toàn vào động mạch xoắn ở màng ối là gì? **Chọn một câu đúng**
a. Giảm khẩu kính động mạch xoắn ✓
b. Tăng trở kháng động mạch tử cung ✓
c. Giảm trở kháng động mạch xoắn
d. Tăng kích thước động mạch tử cung
12. Trong phân loại tăng huyết áp (THA) và thai kỳ theo ACOG 2013. **Chọn một câu đúng**

thấp
NT + double test

cao

NT + double test → vùng cten
NIPT ←

Trình bày bằng đa năng
Bảng KS chữa và
in chỉ sản phụ khoa I
Bài ôn tập

- a. Gồm 5 loại: tiền sản giật, sản giật, THA thai kỳ, THA mãn, TSG ghép trên THA mãn
b. Trong các loại, TSG ghép trên THA mãn là hình thái có tiên lượng xấu nhất
c. Phải có cả 2 tiêu chuẩn THA và đạm niệu để thiết lập chẩn đoán tiền sản giật
d. Tiền sản giật được chia làm 2 phân nhóm TSG nặng và TSG nhẹ
13. Các dấu hiệu cần phải theo dõi khi điều trị $MgSO_4$? Chọn một câu đúng
a. Phản xạ gân xương bánh chè, nhịp thở và lượng nước tiểu
b. Phản xạ gân xương bánh chè, nhịp tim và nhịp thở
c. Phản xạ gân xương bánh chè, điện tim và lượng nước tiểu
d. Phản xạ gân xương bánh chè, nhịp tim và lượng nước tiểu
14. Trong trường hợp thai 35 tuần và mẹ bị TSG có dấu hiệu nặng, khi nào nên chấm dứt thai kỳ? Chọn một câu đúng
a. Cổ gáy chờ thai được 37 tuần
b. Chấm dứt thai kỳ ngay lập tức
c. Sau khi tình trạng nội khoa tạm ổn
d. Sau khi đủ liều corticoids cho thai
15. Sản phụ nào sau đây thuộc nhóm nguy cơ cao cần Aspirin để dự phòng TSG? Chọn một câu đúng
a. Tiền căn gia đình có người tăng huyết áp
b. Tiền căn gia đình có người đái tháo đường
c. Tiền căn bị tiền sản giật
d. Tiền căn mang đa thai
16. Thai phụ 30 tuổi, thai 26 tuần. PARA 0020 (sảy thai lúc 6-7 tuần). Tiền căn gia đình khỏe mạnh. Xét nghiệm đường huyết ở lần khám thai đầu là 74 mg/dl. Đường huyết đói lúc khám hiện tại 100mg/dl. Xét nghiệm cần làm tiếp theo là gì? Chọn một câu đúng
a. Không cần làm gì thêm
b. Test 75gr glucose
c. Test 50 gr glucose
d. Test 100 gr glucose
17. Thai phụ này sau đó được hướng dẫn ăn theo chế độ tiết chế 02 tuần. Kết quả ĐH đói 140 mg%, ĐH sau ăn 2 giờ là 120 mg%. Chu vi vòng bụng thai nhi tăng từ BPV 60 lên BPV 70. Xử trí tiếp theo là? Chọn một câu đúng
a. MNT thất bại, bắt buộc sử dụng insulin
b. Có thể thai phụ ăn chưa đúng, hướng dẫn lại và đánh giá sau 2 tuần
c. MNT thất bại, cần kết hợp với thuốc hạ đường huyết
d. Cần làm thêm test 75gr glucose
18. Nguyên tắc xử trí nhau tiền đạo là? Chọn một câu đúng
a. Mổ lấy thai là bắt buộc
b. Tuổi thai là yếu tố quyết định
c. Mức độ xuất huyết là yếu tố quyết định
d. Hỗ trợ phổi trước khi chấm dứt thai kỳ nếu thai chưa đủ trưởng thành
19. Một trong các yếu tố nguy cơ của tiền sản giật? Chọn một câu đúng
a. Mẹ lớn tuổi
b. Đa sản
c. Thiếu máu
d. Đái tháo đường
20. Trường hợp nào sau đây thỏa tiêu chuẩn chẩn đoán tiền sản giật nặng? Chọn một câu đúng
a. Huyết áp tâm trương ≥ 110 mmHg
b. Đạm niệu trong 24 giờ > 5 g
c. ALT > 50 IU/L
d. Tiểu cầu < 140 000

Tin chỉ sản phụ khoa 1
Bài ôn tập

21. Bà A đang mang thai ở tuần thứ 32, nhập viện vì đột ngột nhìn mờ, nhức đầu, có huyết áp cao lần đầu $160/100$ mmHg v. niệu (que thử) âm tính? **Chọn một câu đúng**
- Loại trừ chẩn đoán tiền sản giật vì không có đạm niệu
 - Chưa đủ để chẩn đoán tiền sản giật, cần làm đạm niệu 24h
 - Chưa đủ để chẩn đoán tiền sản giật, cần làm bilan tiền sản giật
 - Đủ tiêu chuẩn để chẩn đoán tiền sản giật nặng ✓
22. Một thai phụ 37⁰⁷ tuần, đến khám thai theo lịch hẹn định kỳ, có huyết áp cao lần đầu $140/95$ mmHg, không nhức đầu, tổng phân tích tế bào máu trong giới hạn bình thường, chỉ có Hct 41%, AST 20 UI/L, ALT 22 UI/L, creatinin 0,8 mg%, đạm niệu 0,3g/L. Xử trí nào phù hợp cho bà ta? **Chọn một câu đúng**
- Cho về, hướng dẫn các dấu hiệu nặng, không có chỉ định chấm dứt thai kỳ
 - Cho về, hướng dẫn các dấu hiệu nặng, chấm dứt thai kỳ lúc 38-39 tuần
 - Nhập viện theo dõi sát, không có chỉ định chấm dứt thai kỳ
 - Nhập viện, lên kế hoạch chuẩn bị chấm dứt thai kỳ ✓
23. Tăng huyết áp mạn, phải chấm dứt thai kỳ ở thời điểm nào? **Chọn một câu đúng**
- Không có chỉ định chấm dứt thai kỳ khi chỉ có tăng huyết áp mạn đơn thuần ✓
 - Cố gắng kéo dài thai kỳ đến khi thai đủ trưởng thành, tức khoảng 37 tuần
 - Cố gắng kéo dài thai kỳ đến khi thai có khả năng sống, và đủ liều corticosteroid
 - Cần chấm dứt thai kỳ càng sớm càng tốt, để tránh xảy ra các diễn biến xấu
24. Động tác nút vú của trẻ, tạo ra các phản hồi? **Chọn một câu đúng**
- Kích thích thụ thể tuyến yên phóng thích oxytocin
 - Ức chế hạ đồi sản xuất PIH (Prolactin-Inhibiting Hormone) ✓
 - Kích thích hạ đồi phóng thích prolactin
 - Kích thích hạ đồi sản xuất PIH (Prolactin-Inhibiting Hormone)
 - Kích thích thụ thể sau tuyến yên phóng thích prolactin
25. Phản xạ tiết oxytocine từ thụ thể sau tuyến yên gây co bóp và tổng xuất sữa là một phản xạ không có điều kiện. Tuy nhiên phản xạ tiết oxytocine còn được gọi là phản xạ có điều kiện khi được chỉ phối bởi? **Chọn một câu đúng**
- Động tác nút vú mẹ ✓
 - Tiếng khóc của trẻ
 - Nhịp ngày đêm
 - Stress
26. Lactoferrin ngoài tác dụng lấy đi ion Fe, nó còn gắn vào màng lipopolysaccharide của vi khuẩn và oxy hoá Fe để hình thành peroxide (O_2^-) có độc tính cao gây tăng tính thấm màng tế bào và đưa đến hậu quả? **Chọn một câu đúng**
- Ức chế sự tăng trưởng của vi khuẩn
 - Ly giải tế bào vi khuẩn ✓
 - Ức chế sự nhân đôi của tế bào
 - Gây độc cho các vi khuẩn xung quanh ✓
27. Ngoài các thuốc có chống chỉ định tuyệt đối không dùng trong thời gian cho con bú mẹ, phần lớn các thuốc đều qua sữa mẹ, phụ thuộc vào nồng độ thuốc trong máu, mức độ gắn kết protein trong huyết thanh, trọng lượng phân tử, pH của sữa mẹ và huyết thanh. Để hạn chế đến mức thấp nhất khả năng trẻ bị ảnh hưởng bởi thuốc mẹ dùng trong thời kỳ bú mẹ, thuốc nên uống là? **Chọn một câu đúng**
- Thuốc có thời gian bán hủy kéo dài, ít hấp thu qua đường ruột,
 - Thuốc có thời gian bán hủy ngắn, uống thuốc ngay trước cử bú mẹ
 - Thuốc có thời gian bán hủy kéo dài, uống thuốc sau cử bú mẹ
 - Thuốc có thời gian bán hủy ngắn, ít hấp thu qua đường ruột ✓
28. Trong các tình huống chuyển dạ ngôi chòm sau, tình huống nào đã xảy ra bất xứng đầu chậu? **Chọn một câu đúng**
- Quan sát thấy có vòng Bandl
 - Khám thấy bướu huyết thanh
 - Chống sọ (++) ở vị trí lọt 0 ✓
 - Sản đồ bên phải đường hành động

chỉ số TC
chảy máu r

+ TC
mô sinh
gọi là VBA

câu đúng

ng

rong nhất trong thời

Thời g

Chỉ sản phụ khoa I
Đề ôn tập

29. Ở thai phụ có nguy cơ cao sanh non, bạn làm gì mỗi lần thai phụ đến khám thai? Chọn một câu đúng
- a. Thực hiện EFM khảo sát cơn co tử cung
 - b. Định lượng nồng độ fetal Fibronectin
 - c. Khám âm đạo trong mỗi lần khám thai
 - d. Siêu âm đo chiều dài kênh cổ tử cung
30. Một sản phụ hầu sản, muốn tránh thai bằng progesterone đơn thuần liều thấp. Cần lưu ý gì? Chọn một câu đúng
- a. Dặn dò bà ta nên bắt đầu uống thuốc vài ngày trước ngày dự định sẽ có lần quan hệ tình dục đầu tiên
 - ☒ b. Nói bà ta có thể tránh thai bằng phương pháp này trong thời gian dài, đến nhiều năm, nếu thấy phù hợp
 - c. Tư vấn cho bà ta rằng hiệu quả của nó là thấp so với các phương pháp tránh thai khác trong thời kỳ hậu sản
 - d. Hỏi xem bà ta có cho bú mẹ không vì nếu bà ta nuôi con bằng sữa mẹ thì không được dùng phương pháp này